TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HS-PT
Ngày: 07 – 12 – 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Tấn**

Các Thẩm phán: Bà **Châu Minh Nguyệt**

Ông **Trần Minh Tân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phái** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Quan Tuấn Nghĩa** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 120/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Dương Ngọc K do có kháng cáo của bị cáo Dương Ngọc K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2023/HS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Dương Ngọc K**, sinh năm 1985 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: số 125C, Khóm 8, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Thanh B và bà Văn Thị Lệ T; có chồng và 02 con; tiền án, tiền sự: không. *(Có mặt)*

Ngoài ra vụ án còn có bị cáo Lê Liên Hoàng K và bị cáo Trương Thanh T không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại phòng trọ số 06 nhà trọ Q thuộc Khóm 2, Phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo K có hành vi ghi số đề trực tiếp thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 15 giờ ngày 18 tháng 5 năm 2021, bị lực lượng Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố B phát hiện và thu giữ nhiều đồ vật có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được:

Bị cáo K ghi số tiền của nhiều người, tổng cộng là 115 lần, trong đó: số tiền dùng vào việc đánh bạc thấp nhất là 5.015.000đ, cao nhất là 133.910.000đ.

Bị cáo Trương Thanh T sử dụng tài khoản Zalo tên "*Cù Lũ*" cài trong điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 6s màu trắng, gửi đến tài khoản Zalo tên "*Boy*" của bị cáo K để đặt số đề thể hiện trên các tờ phơi số ký hiệu L1, L2, L3, L4, L5, F136, kết quả cộng phơi số đề và đối chiếu số trúng thì bị cáo Thảo tham gia đánh bạc với bị cáo K 03 lần, số tiền dùng vào việc đánh bạc thấp nhất 11.350.000 đồng, cao nhất là 47.574.000đ.

Bị cáo Dương Ngọc K, sử dụng tài khoản Zalo tên "*Kiều Dương*" cài trong điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu hồng, gửi đến tài khoản Zalo tên "*Boy*" của bị cáo K để đặt số đề thể hiện trên các tờ phơi số ký hiệu 06, 07, 08, 09, 10, 11, 13, 14, 15, 16, 17, 18, F17, F125, F154, kết quả cộng phơi số đề và số trúng như sau:

Lần thứ nhất: kết quả xổ số đài Bạc Liêu, mở thưởng ngày 11 tháng 5 năm 2021, tờ phơi số ký hiệu 06, số tiền đánh bạc là 7.355.000đ.

Lần thứ hai: kết quả xổ số đài Sóc Trăng, mở thưởng ngày 12 tháng 5 tháng 2021 tờ phơi số ký hiệu 08, số tiền đánh bạc là 10.264.000đ.

Lần thứ ba: kết quả xổ số đài An Giang, mở thưởng ngày 13 tháng 5 năm 2021, một phần tờ phơi số ký hiệu 09, số tiền đánh bạc là 9.745.000đ.

Lần thứ tư: kết quả xổ số đài Hậu Giang, mở thưởng ngày 15 tháng 5 năm 2021, tờ phơi số ký hiệu 13, số tiền đánh bạc là 7.350.000đ.

Lần thứ năm: kết quả xổ số đài Đà Lạt, mở thưởng ngày 16 tháng 5 năm 2021, tờ phơi số ký hiệu 15 và một phần tờ phơi số 16, số tiền đánh bạc là 8.890.000đ.

Lần thứ sáu: kết quả xổ số đài Cà Mau mở thưởng ngày 17 tháng 5 năm 2021, tờ phơi số ký hiệu 17, số tiền đánh bạc là 9.560.000đ.

Lần thứ bảy: kết quả xổ số đài An Giang, mở thưởng ngày 22 tháng 4 năm 2021, một phần tờ phơi số ký hiệu F125, số tiền đánh bạc là 12.870.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2023/HS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Liên Hoàng K, Trương Thanh T và Dương Ngọc K cùng phạm tội "*Đánh bạc*".

2. Căn cứ Điều 17; Điều 38; điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Liên Hoàng K 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 19 tháng 5 tháng 2021 đến ngày 28 tháng 5 tháng 2021.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Liên Hoàng K số tiền 50.000.000đ.

3. Căn cứ Điều 17; Điều 38; khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trương Thanh T 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Trương Thanh T số tiền 10.000.000đ.

4. Căn cứ Điều 17; Điều 38; khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s, n khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Dương Ngọc K 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Dương Ngọc K số tiền 10.000.000đ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 16 tháng 8 năm 2023 bị cáo kháng cáo yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ và không đồng ý phạt bổ sung 10.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; tại phiên tòa bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận và giữ nguyên kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo thừa nhận có hành vi đánh bạc bằng hình thức số đề được thắng thua bằng tiền, mà không được Cơ quan nhà nước cho phép, trong đó số tiền tham gia đánh bạc với bị cáo K 07 lần (thấp nhất là 7.350.000đ và cao nhất là 12.870.000đ). Cho nên, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Khung hình phạt theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có mức án từ 06 tháng đến 03 năm, với số tiền định lượng cấu thành từ 5.000.000đ đến dưới 50.000.000đ. Trong khi bị cáo tham gia 07 lần và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cho nên cấp sơ thẩm phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới, đồng thời không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù sẽ gây nguy hiểm cho xã hội và ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Từ đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Bị cáo tham gia đánh bạc từ ngày 22 tháng 4 năm 2021 đến ngày 17 tháng 5 năm 2021, tuy nhiên do không xác định được cụ thể số tiền thu lợi bất chính nên cấp sơ thẩm phạt bổ sung bị cáo 10.0000.000đ theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là phù hợp nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; điểm s, n khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Dương Ngọc K**.

2. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 102/2023/HS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

3. Tuyên bố bị cáo **Dương Ngọc K** phạm tội "***Đánh bạc***".

4. Xử phạt bị cáo **Dương Ngọc K 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

5. Phạt bổ sung bị cáo Dương Ngọc K số tiền 10.000.000đ.

5. Buộc bị cáo Dương Ngọc K nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Gửi Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Gửi CQĐT, VKS, TA xét xử sơ thẩm;
- Giử nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Gửi người kháng cáo;
- Gửi người có liên quan đến kháng cáo hoặc kháng nghị (nếu có);
- Gửi Cơ quan THA dân sự có thẩm quyền (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Tấn